

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NĂNG
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2021/HNGĐ-ST

Ngày 15 tháng 9 năm 2021

“V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Thanh Hoàng.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Đình Long.

2. Ông Nguyễn Văn Lam.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dung, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng tham gia phiên tòa: Bà Lê Trịnh Xuân Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2021, Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 70/2021/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2021 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2021/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1983 - có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Q, xã E, huyện K, tỉnh Đ.

- Bị đơn: Anh Đào Văn N, sinh năm 1981 - vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Q, xã E, huyện K, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Tại đơn khởi kiện ngày 15/3/2021, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:* Chị Nguyễn Thị H với anh Đào Văn N kết hôn vào ngày 15/10/2004 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã E, huyện K, tỉnh Đ trên cơ sở tự nguyện. Chị Nguyễn Thị H với anh Đào Văn N sống chung với nhau đến đầu năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình hai vợ chồng không hợp nhau, anh Đào Văn N là người khan không quan tâm, chăm sóc tới gia đình, đa phần chị Nguyễn Thị H là người chăm sóc con cái. Ngoài ra, anh Đào Văn N hay uống rượu, anh Nam thường xuyên chửi bới, xúc phạm chị H. Chị Nguyễn Thị H và anh Đào Văn N đã được hai bên gia đình khuyên bảo, hòa giải nhưng không có kết quả gì. Chị Nguyễn Thị H và anh Đào Văn N đã sống ly thân với nhau từ tháng 01/2021 đến nay. Nay xét thấy

tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Nguyễn Thị H xin ly hôn với anh Đào Văn N.

Về con chung: Quá trình chung sống giữa chị Nguyễn Thị H và anh Đào Văn N có 02 con chung gồm cháu Đào Thị Kiều O, sinh ngày 30/7/2005 và cháu Đào Thị Như Q, sinh ngày 08/5/2007. Nguyên vọng của chị Nguyễn Thị H khi ly hôn là được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đào Thị Như Q đến tuổi trưởng thành. Chị Nguyễn Thị H đồng ý giao cháu Đào Thị Kiều O cho anh Đào Văn N trực tiếp, chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn anh Đào Văn N đã được Tòa án nhân dân huyện Krông Năng triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt không có lý do tại các buổi làm việc. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện Krông Năng không thu thập được chứng cứ đối với anh Đào Văn N và không tiến hành hòa giải giữa các đương sự theo quy định của pháp luật được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về Tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Tòa án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về thẩm quyền, thủ tục tố tụng. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đầy đủ và đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Chị Nguyễn Thị H chấp hành đúng quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của đương sự; Anh Đào Văn N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do là không chấp hành quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của đương sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H, xử:

Quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Đào Văn N.

Về con chung: Giao cháu Đào Thị Như Q, sinh ngày 08/5/2007 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Giao cháu Đào Thị Kiều O, sinh ngày 30/7/2005 cho anh Đào Văn N trực tiếp, chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Về cấp dưỡng: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Nguyễn Thị H khởi kiện yêu cầu ly hôn, xác định trách nhiệm nuôi con đây là vụ kiện “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”.

Bị đơn là anh Đào Văn N có nơi cư trú tại thôn Q, xã E, huyện K, tỉnh Đ. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Đào Văn N mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do tại các buổi làm việc, tại phiên họp kiểm giao việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tại phiên tòa. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt anh Đào Văn N.

[3]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[3.1] *Về quan hệ hôn nhân*: Căn cứ vào giấy kết hôn số 153 ngày 15/10/2004 của Ủy ban nhân dân xã E, huyện K, tỉnh Đ thì có cơ sở xác định, quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị H với anh Đào Văn N là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Qua lời trình bày của chị Nguyễn Thị H và xác minh tại chính quyền địa phương nơi chị Nguyễn Thị H, anh Đào Văn N sinh sống thể hiện được giữa chị H với anh N có phát sinh mâu thuẫn từ đầu năm 2019 đến nay. Nguyên nhân là do tính tình hai vợ chồng không hợp nhau, chị Nguyễn Thị H với anh Đào Văn N không quan tâm, chăm sóc tới nhau. Chị Nguyễn Thị H với anh Đào Văn N đã sống ly thân từ tháng 01 năm 2021 đến nay. Anh Đào Văn N vắng mặt không có lý do tại các buổi làm việc nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải để chị H với anh N đoàn tụ với nhau. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa chị H với anh N đã quá trầm trọng, không thể đoàn tụ, đời sống chung không thể kéo dài, căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình thì việc yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị H là có cơ sở nên cần chấp nhận.

[3.2] *Về con chung*: Quá trình giải quyết vụ án, xác định được giữa chị Nguyễn Thị H với anh Đào Văn N có hai con chung là cháu Đào Thị Kiều O, sinh ngày 30/7/2005 và cháu Đào Thị Như Q, sinh ngày 08/5/2007. Qua lời trình bày của chị Nguyễn Thị H, đồng thời hỏi ý kiến của các con chung thì xác định được cháu Đào Thị Như Q có nguyện vọng xin được ở với chị Nguyễn Thị H, còn cháu Đào Thị Kiều O xin được ở với anh Đào Văn N. Để đảm bảo cuộc sống, cũng như tâm sinh lý cho các cháu, Hội đồng xét xử chấp nhận giao cháu Đào Thị Kiều O cho anh Đào Văn N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, đồng thời giao cháu Đào Thị Như Q cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành là phù hợp với khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3.3] *Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3.4] *Về tài sản chung và nợ chung*: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3.5] *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị H phải chịu tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm không có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; khoản 2 Điều 244; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H.

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Đào Văn N.

- *Về con chung*: Giao cho anh Đào Văn N được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Đào Thị Kiều O, sinh ngày 30/7/2005 cho đến tuổi trưởng thành (Tròn 18 tuổi).

Giao cho chị Nguyễn Thị H được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Đào Thị Như Q, sinh ngày 08/5/2007 cho đến tuổi trưởng thành (Tròn 18 tuổi).

Chị Nguyễn Thị H và anh Đào Văn N có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con thì phải làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Năng theo biên lai thu số AA/2019/0015360 ngày 18 tháng 3 năm 2021.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Năng;
- Chi cục THADS huyện Krông Năng;
- UBND xã E;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Tạ Thanh Hoàng